ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 363 /KH-UBND	*Thanh Hóa, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045" (sau đây gọi tắt là Đề án); trên cơ sở tham mưu của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 5323/TTr-SGDĐT ngày 22/9/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; chuyển hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án thành chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tạo chuyển biến căn bản về chất lượng nguồn nhân lực người dân tộc thiểu số, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số (DTTS).

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện.

- Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ để đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; ưu tiên bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của địa phương để triển khai Đề án

theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật.

- Xác định cụ thể trách nhiệm của từng sở, ngành, địa phương, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để đạt mục tiêu của Kế hoạch; định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

- Phân công rõ trách nhiệm theo nguyên tắc "06 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

- Các nhiệm vụ phải khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế; gắn với các chương trình, chính sách phát triển vùng dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Mở rộng công bằng trong tiếp cận giáo dục chất lượng cao cho người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm; góp phần xây dựng lực lượng lao động, cán bộ nòng cốt là người dân tộc thiểu số có đủ trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2035

- Về quy mô đào tạo: Số lượng tuyển mới theo đối tượng của Đề án tăng hằng năm từ 250 đến 300 sinh viên đối với trình độ cao đẳng, đại học. Trong đó, phấn đấu thu hút được trên 50% sinh viên có năng lực tốt (đạt học lực từ loại khá trở lên) để đào tạo, hình thành lực lượng lao động, cán bộ nòng cốt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với tỷ lệ từ 7% - 10% theo học các ngành sức khỏe, từ 5% - 10% theo học ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản, từ 5 - 10% theo học ngành du lịch, phần còn lại theo học các ngành, lĩnh vực khác (công nghệ thông tin, đào tạo giáo viên,…) đảm bảo tỷ lệ phù hợp với nhu cầu phát triển đô thị thông minh và chuyển đổi số của tỉnh.

- Tăng quy mô đào tạo người học trình độ thạc sĩ và tiến sĩ là người dân tộc thiểu số thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phấn đấu mức tăng quy mô tuyển sinh tối thiểu đạt 10%/năm.

- Phấn đấu tăng quy mô tuyển sinh đào tạo dự bị đại học đối với người dân tộc thiểu số thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hằng năm đạt ít nhất 10%.

3. Định hướng đến năm 2045

Tiếp tục tăng quy mô đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số cho một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có thế mạnh, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Học sinh, sinh viên, học viên người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo hoặc thuộc hộ nghèo học các ngành, lĩnh vực trọng điểm thuộc phạm vi Đề án.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, trường dự bị đại học và các cơ quan, tổ chức tham gia triển khai Đề án.

2. Phạm vi ngành, lĩnh vực đào tạo

- Giai đoạn 2026 - 2030: tập trung đào tạo các ngành, lĩnh vực: sức khỏe, công nghệ thông tin, nông nghiệp, tài chính - ngân hàng, đào tạo giáo viên, du lịch và công tác xã hội.

- Giai đoạn 2031 - 2035: mở rộng ngành, lĩnh vực đào tạo của Đề án phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường năng lực, phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng mạng lưới các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, trường dự bị đại học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức nền tảng (Toán học, Ngữ văn, Khoa học cơ bản, Ngoại ngữ) và kỹ năng mềm, kỹ năng số (Tin học, AI cơ bản) cho học sinh dân tộc thiểu số ngay từ cấp trung học cơ sở để chuẩn bị tốt các điều kiện học tập, nghiên cứu khoa học tại các trường cao đẳng, đại học.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách đào tạo, các cơ chế tuyển sinh đối với người học là người dân tộc thiểu số và tổ chức đào tạo chất lượng cao các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo mục tiêu của Đề án.

- Tập trung đầu tư tăng cường năng lực, hoàn thiện cơ sở vật chất trang thiết bị cho một số trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học thực hiện mục tiêu của Đề án.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục tham gia đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về đào tạo chất lượng cao các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo Đề án; các chương trình trao đổi, tham quan học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong và ngoài nước cho giảng viên và cán bộ quản lý đào tạo tham gia Đề án.

- Trường Đại học Hồng Đức và các trường cao đẳng nghề trên địa bàn tỉnh phát huy vai trò trong việc tham gia đào tạo các ngành trọng điểm theo Đề án để hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo cho người dân tộc thiểu số.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong đào tạo

- Phát triển nền tảng quản lý số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, thống nhất cho toàn bộ quá trình triển khai Đề án từ tuyển sinh, tư vấn hướng nghiệp, đào tạo, quản lý người học.

- Phát triển, ứng dụng học liệu số, bài giảng điện tử có hỗ trợ tiếng dân tộc để hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số trong quá trình học tập.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn để phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực, dự báo việc làm và quản lý hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số.

- Xây dựng kho dữ liệu mở về đào tạo, việc làm gắn với các lĩnh vực trọng điểm của Chương trình, kết nối trực tiếp giữa các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, địa phương và thị trường lao động.

- Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ tham gia cung cấp nền tảng, dịch vụ số trong đào tạo, hình thành hệ sinh thái công nghệ giáo dục phục vụ riêng cho đào tạo nhân lực người dân tộc thiểu số.

3. Huy động, đa dạng hóa nguồn lực

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước thực hiện Đề án; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của Đề án với các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung trong các đề án, các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ưu tiên xét duyệt các công trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phát triển nguồn nhân lực người dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh hợp tác công - tư trong đào tạo nguồn nhân lực người dân tộc thiểu số. Khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở đào tạo tư thục quan tâm, bố trí kinh phí để hỗ trợ đào tạo, phát triển nhân lực người dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật.

- Chủ động bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực xã hội hóa, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, dự án thuộc phạm vi Đề án.

4. Xây dựng hệ sinh thái nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Thực hiện cơ chế, chính sách hiện hành về lao động, việc làm cho người dân tộc thiểu số; xây dựng cơ chế và khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thu hút, tuyển dụng, sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số sau đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án.

- Tổ chức dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm ngay tại các cơ sở đào tạo, kết nối trực tiếp với trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, quốc gia và hiệp hội doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

- Khai thác cơ sở dữ liệu về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm để xác định xu hướng, cơ hội khởi nghiệp, nhu cầu của thị trường lao động theo từng

ngành, lĩnh vực phù hợp với từng vùng, miền tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Khuyến khích, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp; hỗ trợ vay vốn ưu đãi và hướng dẫn lập dự án sản xuất, kinh doanh nhỏ cho sinh viên, học viên dân tộc thiểu số sau đào tạo; triển khai các khóa bồi dưỡng kỹ năng khởi nghiệp, quản trị kinh doanh và tiếp cận thị trường.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách hiện hành hỗ trợ đối với học sinh, sinh viên, học viên là người dân tộc thiểu số thuộc phạm vi đối tượng của Đề án.

- Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách về công tác dân tộc phù hợp với nội dung Đề án.

- Xây dựng mô hình hợp tác hiệu quả giữa chính quyền địa phương, cơ sở đào tạo và đơn vị sử dụng lao động, quy định rõ quyền lợi, trách nhiệm trong công tác đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực người dân tộc thiểu số.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định theo hướng bảo đảm học sinh ở các xã biên giới được hưởng chính sách nội trú, bán trú phù hợp với thực tiễn khó khăn về địa hình và khoảng cách địa lý.

- Xây dựng chính sách khuyến khích nhân lực có chất lượng, nhân lực là người đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo theo mục tiêu của Đề án tham gia phục vụ các xã biên giới phù hợp với điều kiện mới.

6. Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp, truyền thông và hợp tác quốc tế

- Tổ chức tư vấn hướng nghiệp tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông ở vùng dân tộc thiểu số, giới thiệu các ngành, lĩnh vực trọng điểm có nhu cầu nhân lực cao trong tương lai.

- Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện hướng dẫn triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục và đào tạo đến với đồng bào người dân tộc thiểu số.

- Chú trọng giáo dục hướng nghiệp, ý thức bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn. Tăng cường tư vấn hướng nghiệp sớm cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số; cung cấp thông tin về ngành, nghề, nhu cầu nhân lực, cơ hội việc làm và định hướng đào tạo phù hợp với năng lực của học sinh và nhu cầu phát triển của địa phương.

- Xây dựng các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại trường học và địa phương để tuyên truyền về các tấm gương thành công là người dân tộc thiểu số, từ đó tạo động lực và khơi dậy khát vọng học tập cho thế hệ trẻ, khuyến khích người dân tộc thiểu số theo học, tạo ra sự ủng hộ từ chính cộng đồng.

- Tăng cường xây dựng, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về đào tạo với các

quốc gia, các tập đoàn kinh tế lớn và các tổ chức quốc tế để trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số cho một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ưu tiên học bổng và tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên xuất sắc là người dân tộc thiểu số đi du học các ngành trọng điểm bằng ngân sách nhà nước hoặc tài trợ quốc tế.

7. Gắn đào tạo với nhu cầu nhân lực, tuyển dụng và sử dụng sau đào tạo

- Rà soát, đánh giá nhu cầu nhân lực người dân tộc thiểu số trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm; xác định nhu cầu đào tạo theo từng trình độ, ngành nghề, địa bàn và giai đoạn.

- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu nhân lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng đào tạo của các cơ sở giáo dục, xác định nhu cầu, quy mô và chỉ tiêu đào tạo hằng năm.

- Khuyến khích, nghiên cứu triển khai hình thức đặt hàng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số theo nhu cầu của tỉnh và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; bảo đảm phù hợp quy định pháp luật về ngân sách, giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng và phát triển các mô hình liên kết giữa cơ sở đào tạo với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có nhu cầu sử dụng lao động, nhất là trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án; tạo điều kiện để học sinh, sinh viên, học viên thực tập, thực hành, tham gia nghiên cứu khoa học, thực hiện đồ án, đề tài và tiếp cận cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích sinh viên, học viên người dân tộc thiểu số tốt nghiệp các ngành, lĩnh vực trọng điểm trở về công tác tại tỉnh, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phù hợp quy định pháp luật và nhu cầu sử dụng nhân lực của tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước (chi thường xuyên và chi đầu tư) thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Tăng cường nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án và các chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Huy động nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài nước để hỗ trợ thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

4. Nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục, đào tạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các cơ sở giáo

dục, đào tạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục có liên quan đổi mới công tác tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh; tăng cường tuyên truyền, tư vấn cho học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số lựa chọn ngành, lĩnh vực đào tạo phù hợp với nhu cầu nhân lực của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác định nhu cầu đào tạo nhân lực là người dân tộc thiểu số theo ngành, lĩnh vực, trình độ và địa bàn; làm cơ sở tham mưu, tổ chức tuyển sinh, đào tạo phù hợp với mục tiêu của Đề án.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường kết nối đào tạo với nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động; tạo điều kiện để người học được thực hành, thực tập, tiếp cận việc làm sau đào tạo.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, đơn vị; định kỳ báo cáo gửi UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu đưa các nhiệm vụ, nội dung về đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số vào Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo giai đoạn và hằng năm làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Nghiên cứu đề xuất Bộ nội vụ sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách về thu hút, tuyển dụng, sử dụng và tạo việc làm đối với nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số sau đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án.

- Tham mưu cơ chế, chính sách khuyến khích sinh viên là người dân tộc thiểu số tốt nghiệp các ngành, lĩnh vực theo mục tiêu của Đề án trở lại công tác tại địa phương, nhất là tại các địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các địa bàn có nhu cầu nhân lực.

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách hiện hành về lao động, việc làm cho người lao động là người dân tộc thiểu số; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân thu hút, tuyển dụng và sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số sau đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách hiện hành về lao động, việc làm đối với người lao động là người dân tộc thiểu số; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân thu hút, sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số sau đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan và địa phương xây dựng, cập nhật hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nghề nghiệp, thị trường lao

động, việc làm; dự báo xu hướng và nhu cầu nhân lực của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, địa phương, đơn vị tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, theo phân cấp ngân sách hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng quy định.

4. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các nội dung của Đề án liên quan đến đối tượng là người dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Phối hợp rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng; theo dõi, đánh giá tác động của Đề án đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp lồng ghép các nội dung của Đề án với các chương trình, chính sách dân tộc đang triển khai trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách về công tác dân tộc phù hợp với mục tiêu, nội dung của Đề án.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các nhiệm vụ của Đề án thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; rà soát nhu cầu đào tạo và tham gia đề xuất Đề án, chỉ tiêu đào tạo hằng năm đối với các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp lồng ghép nội dung của Đề án với các chương trình, chính sách phát triển ngành, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đang triển khai.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo và đơn vị có liên quan xây dựng các mô hình liên kết đào tạo, thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học và sử dụng nhân lực trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa Đề án của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh.

7. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch. Đồng thời, quan tâm thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, phát triển nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số tại đơn vị theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số với nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm đạt được các mục tiêu Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ sở giáo dục và đào tạo tại địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phân công rõ trách nhiệm cho các đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Triển khai thực hiện chính sách đặc thù; triển khai cơ chế đặt hàng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu của địa phương; chỉ đạo, tổ chức lồng ghép, huy động các nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án có liên quan để triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch để đạt được hiệu quả cao nhất.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa và các tổ chức Chính trị - Xã hội

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là người dân tộc thiểu số, thực hiện các chủ trương, chính sách về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số; tham gia giám sát việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

10. Các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc bàn tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục tiêu tại Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp với đối tượng của Đề án.

- Lựa chọn, điều chỉnh hoặc biên soạn mới chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo Đề án đảm bảo hiện đại, phù hợp với trình độ học sinh, sinh viên và đặc điểm kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ưu tiên bố trí chỗ ở nội trú, học bổng và phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan giới thiệu việc làm cho sinh viên dân tộc thiểu số.

- Triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số theo chỉ tiêu được giao và hướng dẫn chuyên môn của cấp có thẩm quyền.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong gắn đào tạo với sử dụng nguồn nhân lực; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, cơ sở đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; xác định rõ tiến độ, kết quả thực hiện và nguồn lực bảo đảm. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/11 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh và trước ngày 30/11 hằng năm.

Yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ngành, địa phương, đơn vị kịp thời gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp. báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Hội khuyến học tỉnh;
- Trường Đại học Hồng Đức;
- Các sở sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đầu Thanh Tùng

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Phổ biến, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa Đề án của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Tỉnh đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa; các xã, phường; các đơn vị có liên quan	Hoạt động tuyên truyền, phổ biến; tin, bài, tài liệu tuyên truyền	2026-2035	
2	Chỉ đạo bồi dưỡng kiến thức nền tảng (Toán học, Ngữ văn, Khoa học cơ bản, Ngoại ngữ) và kỹ năng mềm, kỹ năng số (Tin học, AI cơ bản) cho học sinh dân tộc thiểu số ngay từ cấp trung học cơ sở để chuẩn bị tốt các điều kiện học tập, nghiên cứu khoa học tại các trường cao đẳng, đại học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; các xã, phường; các đơn vị có liên quan	Kế hoạch/văn bản chỉ đạo; hoạt động bồi dưỡng được triển khai	2026-2035	
3	Thực hiện các cơ chế, chính sách đào tạo, các cơ chế tuyển sinh đối với người học là người dân tộc thiểu số và tổ chức đào tạo chất lượng cao các ngành,	Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN của tỉnh	các xã, phường; các đơn vị có liên quan	Văn bản/kế hoạch tổ chức thực hiện; các chương trình đào tạo được triển khai	2026-2035	Căn cứ vào các Nghị định của Chính phủ để triển khai thực hiện

	lĩnh vực trọng điểm theo mục tiêu của Đề án					
4	Đầu tư nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị cho một số trường cao đẳng, đại học (ưu tiên lựa chọn các trường thực hiện mục tiêu của Đề án)	Sở Tài chính	Trường Đại học Hồng Đức; các cơ sở GDNN	Hạng mục, công trình, trang thiết bị được đầu tư	2026-2035	
5	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục tham gia đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án	Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN của tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ	Kế hoạch/chương trình đào tạo, bồi dưỡng	2026-2035	
6	Xây dựng, ứng dụng học liệu số, bài giảng điện tử có hỗ trợ tiếng dân tộc để hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số trong quá trình học tập	Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN của tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kho học liệu số, bài giảng điện tử có hỗ trợ tiếng dân tộc được xây dựng, ứng dụng	2026-2035	
7	Bố trí ngân sách nhà nước thực hiện Đề án; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của Đề án với các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung trong các đề án, các chương trình mục tiêu quốc gia	Sở Tài chính	Sở Giáo dục và Đào tạo; các xã, phường; Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN	Quyết định cấp có thẩm quyền	2026-2035	Căn cứ vào thực tiễn để tham mưu đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật
8	Ưu tiên xét duyệt các công trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; các xã, phường; các cơ sở giáo dục đào tạo và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Công trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học được triển khai	2026-2035	

	núi, phát triển nguồn nhân lực người dân tộc thiểu số					
9	Bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực xã hội hóa, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ, giải pháp, dự án thuộc phạm vi Đề án	Sở Tài chính; các xã, phường	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Quyết định cấp có thẩm quyền	2026-2035	Căn cứ vào thực tiến để tham mưu đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật
10	Thực hiện cơ chế, chính sách hiện hành về lao động, việc làm cho người dân tộc thiểu số; xây dựng cơ chế và khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thu hút, tuyển dụng, sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số sau đào tạo trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Văn bản hướng dẫn	2026-2035	
11	Phối hợp tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm; kết nối với trung tâm dịch vụ việc làm và các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án	Sở Nội vụ	Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN và các doanh nghiệp	Hội nghị, hội thảo; hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm	Thường xuyên	Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp để triển khai
12	Xây dựng, cập nhật hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nghề nghiệp, thị trường lao động, việc làm; dự báo xu hướng và nhu cầu nhân lực của vùng	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Cơ sở dữ liệu được xây dựng, cập nhật, kết nối và khai thác; báo cáo dự báo nhu cầu nhân lực	2026-2035	

	đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.					
13	Thực hiện các chính sách miễn, giảm học phí và các chính sách khác theo quy định hiện hành	Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN của tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Kinh phí hỗ trợ; người học được hưởng chính sách	2026-2035	Căn cứ vào các Nghị định của Chính phủ để triển khai thực hiện
14	Rà soát nhu cầu sử dụng nhân lực là người dân tộc thiểu số sau đào tạo; tham mưu cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng, sử dụng, tạo việc làm và khuyến khích sinh viên dân tộc thiểu số tốt nghiệp theo mục tiêu Đề án trở lại công tác tại địa phương.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo, đề xuất cơ chế, chính sách	2026-2035	
15	Rà soát, tham mưu điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách về công tác dân tộc, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số phù hợp với nội dung Đề án	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo/đề xuất điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách	2026-2035	
16	Tổ chức tư vấn hướng nghiệp tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông ở vùng dân tộc thiểu số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục đào tạo, các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Hoạt động tư vấn, hướng nghiệp được tổ chức	2026-2035	
17	Tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số; Xây dựng các	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; các xã, phường và	Hoạt động, tin, bài, tài liệu truyền thông	Hằng năm	

	hoạt động truyền thông nhằm nâng cao công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số		các cơ quan, đơn vị có liên quan			
18	Tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại trường học và địa phương để tuyên truyền về các tấm gương thành công là người dân tộc thiểu số, từ đó tạo động lực và khơi dậy khát vọng học tập cho thế hệ trẻ, khuyến khích người dân tộc thiểu số theo học, tạo ra sự ủng hộ từ chính cộng đồng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục đào tạo	Các hoạt động tư vấn, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề	Hằng năm	
19	Tìm kiếm, kết nối các nguồn học bổng quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để đưa sinh viên xuất sắc người dân tộc thiểu số đi đào tạo ở nước ngoài theo chương trình, đề án, kế hoạch	Hội khuyến học	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Ngoại vụ; Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ sở giáo dục, đào tạo và tổ chức có liên quan.	Chương trình học bổng được kết nối; sinh viên được giới thiệu, hỗ trợ	2026 - 2035	
20	Phát triển liên kết giữa cơ sở đào tạo với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức sử dụng lao động, gắn đào tạo, thực hành, thực tập, hướng nghiệp với nhu cầu tuyển dụng và việc làm sau tốt nghiệp, nhất là trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của Đề án	Trường ĐH Hồng Đức, các cơ sở GDNN	Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ngành, đơn vị có liên quan; các doanh nghiệp	Các mô hình liên kết đào tạo – sử dụng lao động được triển khai; người học được thực hành, thực tập, hướng nghiệp và kết nối việc làm		

21	Phối hợp tuyên truyền, vận động và tham gia giám sát việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Dân tộc và Tôn giáo; các sở, ban, ngành; các xã, phường	Hoạt động tuyên truyền, vận động và giám sát được thực hiện theo quy định.	Thường xuyên.	